

Việt-Nam đã mất từ lâu rồi...!?

Việt cộng còn, nước sẽ mất!

LS.Lê Duy San

Sau năm 1975, mặc dầu thù ghét bọn Việt Cộng đến tận xương tủy, nhưng cũng có một số người, nhất là dân miền Nam, thậm chí bọn Việt Cộng đã làm được một việc mà trước kia chính phủ miền Nam Việt Nam (VNCH) đã không làm được đó là đuổi được đám Tàu Chợ Lớn ra khỏi Việt Nam. Nhưng kể từ khi chúng (Việt Cộng) bị Trung Cộng “dậy cho một bài học” vào tháng 2 năm 1979 và cưỡng chiếm quần đảo Trường Sa vào ngày 14 tháng 3 năm 1988 khiến Nguyễn Văn Linh, Tổng Bí Thư của đảng Cộng Sản Việt Nam phải lạy lục Trung Cộng xin hòa hay nói cho đúng hơn là xin hàng Trung Cộng vào năm 1990.

Việc này làm người ta nghĩ rằng việc làm của chúng trước kia chẳng có gì là đáng phục, mà trái lại còn di hại cho đất nước nhiều hơn: đó là việc chúng phải dâng Ai Nam Quan, Thác Bản Giốc và cả chục ngàn cây số vuông ở miền Bắc Việt Nam, hàng trăm ngàn cây số vuông lãnh hải trong đó có 2 quần đảo Hoàng Sa và Trường Sa cho Trung Cộng.

Không những thế, nếu trước kia, chúng đuổi đi được vài trăm ngàn Tàu quốc gia, thì nay, chúng lại mở cửa cho Tàu Trung cộng sản tự do vào Việt Nam cả triệu tên, khiến cho có thể đưa Việt Nam tới nguy cơ mất nước. Vì thế, nhiều người ưu tư tới đất nước đã tự hỏi: Nước Việt Nam còn hay đã mất ? Nếu còn thì liệu có giữ được không?

Có người nói rằng nước đã mất rồi, và đã mất từ lâu. Ông giáo sư Trần đình Ngọc còn nói rõ ràng rằng Hồ Chí Minh đã bán nước từ ngày 3/2/1930 (1). Thực ra thì nước Pháp đã chiếm Việt Nam làm thuộc địa từ lâu, từ năm 1884, nước Việt Nam đâu còn nữa mà để cho Hồ Chí Minh bán? Và lại Hồ Chí Minh lúc bấy giờ còn đang lang thang, cầu bơ, cầu bắt, du thủ, du thực, đâu đã có danh phận gì ngoài chức Chủ Tịch đảng Cướp Cộng Sản Đông Dương với vài trăm đảng viên, mà đòi bán nước cái nổi gì.

Hơn nữa, tuy ngày nay Việt Nam đã mất thác Bản Giốc, Ai Nam Quan và cả chục ngàn cây số vuông ở biên giới Việt Hoa và cả trăm ngàn cây số vuông hải phận ở biển Đông, nhưng đứng trên phương diện luật pháp và quốc tế thì Việt Nam vẫn còn. Bởi vì tên Việt Nam vẫn còn trên bản đồ thế giới. Nước Việt

Nam vẫn được các quốc gia trên thế giới công nhận và Việt Nam vẫn là một thành viên của Liên Hiệp Quốc.

Nhưng liệu Việt Nam sẽ còn tồn tại đến bao giờ? Điều này thật khó nói trước, có điều chắc chắn rằng *Việt Cộng còn, Việt Nam sẽ mất*, hay nói cho rõ hơn là: Chế độ Cộng Sản Việt Nam còn tồn tại thì nước Việt Nam sẽ mất về tay Trung Cộng vì những lý do sau:

1/ Chính quyền Việt Nam thì hèn với giặc, ác với dân và coi dân như kẻ thù.

Thực vậy, Việt Nam từ xưa tới nay, chưa có một chính quyền nào lại hèn nhát và khiếp nhược như ngụy quyền cộng sản Việt Nam hiện nay.

Ngụy quyền Cộng Sản Việt Nam coi Trung Cộng như Mẫu Quốc. Đi đâu, ngụy quyền Việt Nam cũng phải xin phép quan thầy Trung Cộng. Làm gì, ngụy quyền Việt Nam cũng phải báo cáo quan thầy Trung Cộng. Dân Trung Cộng tự do ra vào Việt Nam như đi chợ, không cần chiếu khán. Chúng tự do hành nghề, không cần giấy phép và chọn gái Việt Nam làm vợ như đi chợ mua mấy con chó, con mèo! Dân Trung Cộng tự do lập những khu người Hoa ở khắp mọi nơi. Tại những nơi này, họ tự trị và người Việt bất khả xâm phạm giống như mấy tòa Đại Sứ, Lãnh Sự của ngoại quốc, ngay cả công an Việt Cộng cũng không có quyền xâm phạm những khu vực này.

Ngụy quyền Cộng Sản Việt Nam để mặc cho Trung Cộng ngang nhiên lấn chiếm đất đai, lộng hành trong hải phận mà không dám đưng đầu hay phản đối, dù chỉ bằng đường lối ngoại giao. Ngư dân Việt Nam đánh cá trong vùng hải phận Việt Nam cũng bị Trung Cộng ngang nhiên bắt giữ cả người lẫn ghe thuyền, cá thì tịch thu, người thì bắt nộp phạt mới chịu tha.

Ngụy quyền Cộng Sản Việt Nam không dám để cho sinh viên, học sinh biểu tình đả đảo Trung Cộng xâm chiếm Hoàng Sa, Trường Sa và bắt giam những người biểu tình. Bia tưởng niệm những bộ đội Việt Cộng hy sinh trong cuộc chiến với Trung Cộng vào năm 1979 cũng phải đục bỏ. Các sách giáo khoa từ tiểu học đến đại học, không một dòng chữ nào nói tới Hoàng Sa và Trường Sa. Bộ luật nào của Việt Nam cũng phải in cả 2 thứ tiếng Trung Cộng và Việt Nam.

Trái lại đối với dân thì chúng thật độc ác, dã man và tàn bạo vô chừng. Quan chức chính quyền thì thi đua tham nhũng, ăn hối lộ. Tên nào cũng thi đua vơ vét của dân để có tiền ăn chơi hoặc cho con em chôn tránh ra ngoại quốc dưới hình thức du học, nhất là Hoa Kỳ, để tẩu tán tiền bạc.

Công an thì coi dân như kẻ thù, hơi một chút là đánh đập, bắt giam, bỏ tù. Đi xe máy mà không đội mũ an toàn cũng có thể bị đánh chết như trường hợp anh Nguyễn Văn Khương ở Bắc Giang bị thiếu úy công an Nguyễn Thế Nghiệp đánh bẻ đầu chết vì không đội mũ bảo hiểm vào ngày 23 tháng 7, 2010. Ông Trịnh Xuân Tùng ở Hà Nội cũng vậy, bị trung tá công an Nguyễn Văn Ninh đánh gãy cổ chết vào tháng 2/2011 vì lỗi tương tự và nhiều trường hợp tương tự khác. Là con của một tù nhân lương tâm hay người bất đồng chính kiến cũng có thể bị công an cho côn đồ chém trọng thương như trường hợp của anh Phan Nguyễn Trọng Tú con của nhà bất đồng chính kiến Phan Ngọc Tuấn ở Phan Rang vào ngày 18/9/2012. Chính vì vậy mà có người gọi chế độ Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam là một Chế Độ Côn Đồ.

Một nhà văn trong nước, ông Huỳnh Ngọc Tuấn, trong bài “Không Giống Ai”, đã viết: “*Lực lượng “công an nhân dân” thì coi dân như cỏ rác, buồn buồn thì đánh chết một vài người dân cho vui, mục đích là để thị uy. Nếu dư luận trong nước và quốc tế có phản ứng mạnh quá thì cũng xử cho lấy lệ để bịt miệng công luận rồi đầu lại vào đó. Hãy nhìn những cái chết thê thảm của một số nạn nhân trong mấy năm gần đây thì rõ”*”.

2/ Tinh thần yêu nước của người dân VN không còn, tự ái dân tộc cũng mất.

Dân số Thủ Đô Hà Nội bây giờ ít ra cũng phải trên 5 triệu người và dân số thành phố Saigon ít ra cũng phải gần 8 triệu. Vậy mà số người tham dự của mỗi cuộc biểu tình để biểu lộ lòng yêu nước và chống Trung Cộng xâm lược, kể cả một số công an chìm, nổi và những người qua đường vì hiếu kỳ đứng coi, cũng chưa tới 500 người. Nếu không kể những người già cả và trẻ em, tính theo tỷ lệ thì con số người thực sự đi biểu tình cũng không tới 1/10,000. Vậy thì còn 9999 phần 10,000 kia đâu ?

Đành rằng ngụy quyền cộng sản Việt Nam là một chính quyền ***hèn với giặc, ác với dân***, nên người dân rất sợ. Nhưng tại sao chính quyền bảo hộ của thực dân Pháp trước kia, cũng ác ôn, cũng tàn bạo, nhưng vẫn có những ông vua như Hàm Nghi, Duy Tân, Thành Thái ra mặt chống đối, vẫn có những cuộc nổi dậy chống Pháp như Nguyễn Trung Trực, Đinh Công Tráng, Phan Đình Phùng, Đề Thám, Nguyễn Thái Học v.v.

Một người dân trong nước đã tự hỏi:

*“Chính quyền hiện hành có còn là chính quyền của dân tộc Việt Nam hay không? Tự hỏi để rồi ngậm trả lời: Không, không, không. Chính quyền này không phải là của dân tộc Việt Nam, mà là chính quyền của đảng cộng sản Việt Nam! Tôi và bao bậc cha mẹ khác lẽ nào đưa con mình đi cầm súng để bảo vệ đảng nô lệ như thế này? Tôi đã rút nước mắt. **Tệ hại quá, tôi phải “nướng” con tôi cho lũ cầm quyền phản dân tộc này? Tôi sẽ phải làm thế nào?**”*

Thực ra thì chính Cộng Sản Việt Nam không phải là chính quyền của người dân từ lâu, ngay từ khi mà ông Hồ Chí Minh cướp được chính quyền từ tay chính phủ Trần Trọng Kim. Nhưng trong thời kỳ chiến tranh từ 1945 tới 1975, lòng yêu nước của dân tộc Việt Nam vẫn còn và vẫn hăng say và nồng nhiệt. Chính vì thế mà chúng vẫn bịp bợm và lợi dụng được để chiến thắng miền Nam với sự ủng hộ triệt để của Liên Xô và Trung Cộng. Ngày nay, chúng không còn cần lòng yêu nước của người dân Việt Nam nữa. Chúng chỉ cần làm sao giữ được Đảng để hưởng thụ. Không những thế, chúng còn muốn tiêu diệt hẳn lòng yêu nước của người dân bằng chính sách hủ hóa (ăn chơi xa láng) để chúng dễ bề cai trị. Người dân đã được dạy ngay từ khi biết mới nói, từ lúc mới cắp sách đi học là: **“Yêu nước là yêu Đảng, yêu chủ nghĩa xã hội”**. Vì thế chúng ta không lấy làm lạ tại sao những cuộc biểu tình quan trọng như vậy lại chỉ có vài trăm người trong khi những chôn ăn chơi trụy lạc nhỏ bé cũng có cả ngàn người tham dự.

Không những lòng yêu nước bị đui chột mà còn bị chính quyền cầm đoán. Cũng trong bài “Không Giống Ai”, nhà văn Huỳnh Ngọc Tuấn viết: *“Lòng yêu nước có thể nói là di sản quý báu của người Việt Nam mà tổ tiên của chúng ta trao truyền từ đời này sang đời khác, chưa có một triều đại một chính quyền nào “kiểm duyệt” lòng yêu nước chứ đừng nói đến chuyện thủ tiêu, ngăn cấm hay độc quyền. Vậy mà ngày hôm nay trước hành động hiếu chiến và ngang ngược của bọn bành trướng Bắc Kinh, người dân Hà Nội, Sài Gòn đã tự nguyện xuống đường để cho thế giới biết là nhân dân Việt Nam không hèn yếu không vô trách nhiệm với quốc gia, vậy mà đã bị chính nhà cầm quyền “của dân, do dân, vì dân” đàn áp, bắt bớ, vu khống và chụp mũ. Điều này chắc làm cả thế giới kinh ngạc và khó hiểu là **Việt Nam đang được điều hành bởi một chính quyền đại diện cho ai?**”*

Không những lòng yêu nước của người dân Việt Nam bây giờ không còn mà ngay cả lòng tự ái dân tộc cũng mất. Trước kia (1975) gia đình Việt Nam nào, có con gái lấy chồng ngoại quốc đều lấy làm xấu hổ (mắc cỡ) với họ hàng, làng xóm. Nay thì trái lại, gia đình Việt Nam nào có con gái lấy được chồng ngoại quốc, không những không xấu hổ mà còn lấy làm hãnh diện, không những hãnh diện với họ hàng mà cả với làng xóm. Họ hàng, làng xóm cũng không coi đó là

đều xấu mà còn coi đó như một “tấm gương sáng để cho con cháu noi gương mà bắt chước”. Đành rằng ngày nay thế giới mở rộng, việc lấy người ngoại quốc là chuyện bình thường, nhưng coi đó là một “tấm gương sáng để con cháu noi theo” thì thật là hết chỗ nói!

Sau mấy chục năm sống dưới chế độ Cộng Sản, người dân Việt Nam bây giờ chỉ biết Tiền, Tiền và Tiền. Vợ chồng, cha con, mẹ con, anh em có thể giết nhau vì Tiền. Bạn bè có thể giết nhau vì Tiền. Thầy trò có thể giết nhau vì tiền. Chủ tớ có thể giết nhau vì Tiền. Học sinh, sinh viên cũng có thể vì tiền mà đi bán dâm hay làm đĩ đực. Hoa hậu hay người mẫu cũng có thể bán dâm vì tiền như trường hợp hoa khôi Thiên Kim từng môi giới cho Hoa Hậu Mỹ Xuân đi bán dâm với một “đại gia” tại khách sạn ở thành phố Vũng Tàu với giá 2,500 USD. Thiên Kim lấy 1,000 USD, còn Mỹ Xuân hưởng 1,500 USD. Vợ cũng có thể vì tiền mà ngoại tình hay bán dâm.

Thùy Linh, một người dân ở Hà Nội viết: *“Mình bỗng thương Mỹ Xuân, Hồng Hà, Thiên Kim và các cô gái bị chà đạp thêm nhiều lần sau các chuyên án điều tra, bóc dỡ đường dây mại dâm này. Chính xã hội là nguyên nhân gây nên cơn “thèm tiền” đến điên loạn. Nếu xếp thang bậc cho cơn thèm khát tiền thì quan chức đứng số 1. Họ bắt chấp tất cả để lao vào kiếm tiền, các nhiệm kỳ chưa đủ còn bố trí cả vợ, con cùng tham gia. Hầu như không có quan chức nghèo, chỉ chưa là tất cả các quan chức đều có thể gọi là tỷ phú đôla mà thôi.”* ...

“Càng xa hoa càng trở thành tấm gương để tạo nên một lối sống cho lớp trẻ “noi theo”.

Đắm chìm trong cuộc sống tất cả điên đảo vì tiền mà bảo tuổi trẻ nên có thái độ điềm tĩnh với tiền, vật chất thì khác gì rao giảng đạo đức suông? Rất ít người thoát khỏi tầm lưới bủa vây của tiền bạc. Và để có được cuộc sống cho bằng người ta, tất nhiên cần tiền. Không thể kiếm tiền bằng các dự án, chính sách như quan chức, đại gia thì đương nhiên phải bán những gì mình có.”

Người nghèo thì sẵn sàng làm bất cứ nghề gì, miễn sao kiếm được tiền để sống, kể cả nghề buôn lậu, ma cô, đĩ điếm đã đành, mà ngay kẻ đã có tiền cũng có thể làm những nghề này để chóng giàu hoặc giàu hơn để hưởng thụ được nhiều hơn, đưa tới gần như cả nước sa đọa. Nhà tan không cần biết, nước mất không cần hay. Đó là thái độ của người dân Việt Nam bây giờ.

3/ Dân tộc chia rẽ trầm trọng.

Dân Việt Nam không phải là một dân tộc thuần chủng. Miền Bắc thì có một số lai Tàu, tương lai sẽ có nhiều hơn. Miền Trung thì lai Chiêm. Miền Nam thì lai Miên. Tôn giáo thì có Phật Giáo, Công Giáo, Tin Lành, Cao Đài, Hòa Hảo v.v... Sau 1975, dân Việt Nam cũng chia làm 2 hạng: hạng người đã sống dưới chế độ Cộng Sản và hạng người đã sống dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa. Dù một vài chục năm nữa, số người sống dưới chế độ Việt Nam Cộng Hòa có chết hết thì cũng vẫn còn hai hạng: hạng là đảng viên cộng sản và hạng không phải là đảng viên cộng sản. Vì thế thật khó mà có sự đoàn kết. Đành rằng khi tổ quốc lâm nguy, chúng ta có thể gạt bỏ tất cả những dị biệt để đoàn kết chống giặc. Nhưng đó là trường hợp chính quyền là chính quyền của dân, biết lo cho dân và biết bảo vệ dân. **“Chính quyền” cộng sản Việt Nam không phải là chính quyền của dân mà là chính quyền của đảng cộng sản nên chỉ biết lo cho đảng, bảo vệ đảng. Còn dân chúng thì Việt Cộng coi như kẻ thù.**

Vì thế, một người dân trong nước đã nói: **“Cầm súng bảo vệ đất nước thì tôi không sợ. Còn cầm súng, hy sinh con cái chúng tôi cho quyền lợi riêng của đảng cộng sản Việt Nam thì khác nào sự ngu xuẩn, hơn nữa, đó là sự nhục nhã ! Còn nếu không đưa con đi nghĩa vụ, tôi sẽ bảo nó trốn cách nào ? Giá như gia đình tôi có tiền của như đám cán bộ nắm quyền, tôi sẽ “chạy” được cho con ra nước ngoài du học. Hàng triệu gia đình như gia đình tôi phải chạy ăn từng bữa thì làm gì có khả năng cao sang đó? Chúng tôi sẽ đưa con cái chúng tôi trốn đi đâu ? Tôi đang phải trốn chạy, ngay trên chính quê hương Việt Nam của mình sao ?”**

Tóm lại, với ba lý do trên, nếu Việt Cộng còn, hay nói cho rõ hơn, **nếu chế độ cộng sản Việt Nam còn tồn tại, nước Việt Nam chắc chắn sẽ mất** dù chiến tranh có xảy ra với Trung Cộng hay không.

Đọc lịch sử Việt Nam, chúng ta thấy Việt Nam đã ba lần mất nước. Nhưng cả ba lần chúng ta đều lấy lại được vì tinh thần yêu nước của dân ta thời ấy vẫn còn, tự ái dân tộc của dân ta thời ấy rất cao. Hơn nữa tất cả ba lần mất nước đó đều do ngoại xâm xâm chiếm và chính quyền do chính người ngoại quốc đứng đầu cai trị. Còn lần này, nếu chuyện mất nước xảy ra thì thật là khó lòng lấy lại được vì nước mất là do chính bọn Việt Cộng dâng cho Tàu. Chính quyền cai trị cũng vẫn chính là bọn Việt Cộng bán nước làm tay sai cho Tàu nắm giữ, thì thật là khó có thể lấy lại được, nếu chúng không tự tan dã hay tự tiêu diệt lẫn nhau?

Lê Duy San

Chú thích

(1). Có lẽ ông Bút Xuân đã căn cứ vào *các cam kết "giao nước Việt Nam cho Trung Quốc", đã được "ký" bằng "lời hứa danh dự" của ông Hồ Chí Minh với 2 Đại Tướng Tàu là Trần Canh và Vị Quốc Thanh, thay mặt cho Mao Trạch Đông vào năm 1926. Bốn năm sau, năm 1930, thành lập Đảng Cộng Sản Việt Nam, ông Hồ khẳng định một lần nữa với Tổng Lý Chu Ân Lai: "Việt Nam và Trung Quốc tuy hai mà một: một dân tộc, một nền văn hóa, một phong tục, một tổ quốc".*